

Số: 44/2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 31 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 37/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 03 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Thị Kim A

Địa chỉ: Thôn L, xã X, tỉnh Lào Cai.

- Chị Mai Đức H

Địa chỉ: Thôn L, xã X, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim A và anh Mai Đức H đều trình bày: Chị Nguyễn Thị Kim A và anh Mai Đức H kết hôn ngày 11/9/2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T (nay là Ủy ban nhân dân xã X), tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện và chung sống hạnh phúc hòa thuận đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không hiểu và thông cảm cho nhau dẫn cuộc sống hôn nhân luôn trong tình trạng căng thẳng, không có hạnh phúc. Mâu thuẫn của chị Kim A và anh H đã được hai bên gia đình và bạn bè hòa giải nhưng không thành mà tình trạng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Chị Kim A và anh H xét thấy tình cảm vợ chồng

không còn, mục đích hôn nhân không đạt, vì vậy chị Kim A và anh H yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim A và anh Mai Đức H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim A và anh Mai Đức H xác nhận quá trình chung sống có 02 con chung là cháu Mai Anh B – Sinh ngày 13/7/2018 và cháu Mai Thiên Đ – Sinh ngày 21/4/2020, hiện tại các cháu phát triển bình thường. Chị Nguyễn Thị Kim A và anh Mai Đức H thỏa thuận, khi ly hôn anh Mai Đức H là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Mai Anh B cho đến khi cháu Mai Anh B đủ 18 tuổi, chị Nguyễn Thị Kim A là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Mai Thiên Đ cho đến khi cháu Mai Thiên Đ đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung

Xét thấy sự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung của chị Nguyễn Thị Kim A và anh Mai Đức H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với nguyện vọng của con nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận chị Nguyễn Thị Kim A và anh Mai Đức H mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim A và anh Mai Đức H. Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Kim A và anh Mai Đức H chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Anh Mai Đức H là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc cháu Mai Anh B – Sinh ngày 13/7/2018 cho đến khi cháu Mai Anh B đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Kim A là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc cháu Mai Thiên Đ – Sinh ngày 21/4/2020 cho đến khi cháu Mai Thiên Đ đủ 18 tuổi. Anh Mai Đức H và chị Nguyễn Thị Kim A không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Toà án: Anh Mai Đức H và chị Nguyễn Thị Kim A mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000817 ngày 10/03/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Xác nhận anh Mai Đức H và chị Nguyễn Thị Kim A đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
 - VKSND khu vực 6 - Lào Cai (2);
 - Đương sự (2);
 - UBND xã Xuân Quang, tỉnh Lào Cai (1)
- (Nơi ĐKKH ngày 11/9/2018);
- Phòng THADS KV6 - Lào Cai (1);
 - Lưu hồ sơ vụ án (1);
 - Lưu văn phòng (1).

THẨM PHÁN

Vũ Thị Mai Phương